

Số: 01/2019/CTPS-TM

Đồng Nai, ngày 10 tháng 4 năm 2019

THƯ MỜI

“V/v tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019”

Kính gửi : QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI PHÚ SƠN

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn trân trọng kính mời Quý cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn năm 2019.

I. Thời gian : 08 giờ 00 ngày 25/04/2019 (thứ năm)

II. Địa điểm : Hội quán Trấn Biên (Trung Tâm Văn Miếu Trấn Biên) – Tổ 31, Khu phố 5, đường Chu Văn An, phường Bửu Long, Thành phố Biên Hòa, Đồng Nai.

III. Nội dung dự kiến cần thông qua tại Đại hội:

1. Báo cáo của Ban Giám đốc Công ty;
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị; Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2018;
3. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018;
4. Báo cáo của Ban kiểm soát;
5. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2018;
6. Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần cho cổ đông hiện hữu;
7. Tờ trình v/v thù lao, chi phí hoạt động cho HĐQT, BKS, người phụ trách quản trị kiêm thư ký năm 2019;
8. Tờ trình v/v bổ sung nhân sự HĐQT (nếu có) – bầu Chủ tịch HĐQT;
9. Tờ trình về uỷ quyền cho HĐQT chọn công ty kiểm toán năm 2019;
10. Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Tài liệu sẽ được phát cho quý cổ đông trong ngày diễn ra đại hội và được công bố trên website của công ty: www.channuoiphuson.com.vn (Quan hệ cổ đông).

IV. Điều kiện tham dự đại hội:

Tất cả các cổ đông có tên trong danh sách sở hữu cổ phần của Công ty tại ngày đăng ký cuối cùng (ngày 04/4/2019).

V. Đăng ký tham dự Đại hội:

Để công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, Quý cổ đông vui lòng xác nhận việc tham dự hoặc uỷ quyền tham dự Đại hội đến hết ngày 22/4/2019.

VI. Cổ đông tham dự Đại hội:

Vui lòng mang theo giấy CMND hoặc hộ chiếu (bản chính). Đối với trường hợp được uỷ quyền đề nghị mang theo: Giấy uỷ quyền (bản chính), giấy CMND hoặc hộ chiếu của cổ đông (bản sao) và giấy CMND hoặc hộ chiếu (bản chính) của người được uỷ quyền.

Mọi chi tiết vui lòng liên hệ:

Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn

Địa chỉ: 101 ấp Phú Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

ĐT : 0251 3869064;

Fax : 0251 3869065

Email: vuongkimduoc@yahoo.com.vn.

Người liên hệ : Bà Vương Thị Kim Được – ĐT : 0906730675.

Rất hân hạnh được đón tiếp Quý cổ đông!

Trân trọng!



Phùng Khôi Phục

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI PHÚ SƠN

Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Họ và tên (tổ chức, cá nhân):

Người đại diện vốn tổ chức:.....

CMND /GPĐKKD số: ngày cấp: nơi cấp:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Hiện đang sở hữu (hoặc đại diện): cổ phần (*Bằng chữ:*

.....)

Tôi xin xác nhận sẽ tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn ngày 25/4/2019.

....., ngày tháng năm 2019

Người đăng ký

(*Ký, ghi rõ họ tên*)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN
THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI PHÚ SƠN

Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Tên cá nhân hoặc tổ chức ủy quyền:
CMND/ GPĐKKD số: Ngày cấp: Nơi cấp:
Địa chỉ thường trú/Trụ sở:
Điện thoại:
Hiện đang sở hữu: cổ phần (*Bằng chữ:*)
Tương ứng: % vốn điều lệ của Công ty.

Bằng văn bản này tôi ủy quyền cho:

Ông (bà):
CMND số: Ngày cấp: Nơi cấp:
Địa chỉ thường trú:
Số điện thoại: Fax: Email:

Được thay mặt tôi/ chúng tôi tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn tổ chức vào ngày 25/4/2019, với tư cách là đại diện cho tất cả số cổ phần mà tôi/ chúng tôi đang sở hữu.

Ông/ bà được ủy quyền có nghĩa vụ thực hiện đúng nội dung, quy chế làm việc của Đại hội, không được ủy quyền lại cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại kết quả Đại hội cho người ủy quyền.

Giấy ủy quyền chỉ có hiệu lực tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn năm 2019.

....., ngày ... tháng... năm 2019

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ỦY QUYỀN

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN

THAM DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI PHÚ SƠN

(Dành cho nhóm cổ đông)

Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Chúng tôi là những cổ đông của Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn cùng nhau nắm giữcổ phần, có tên trong Danh sách dưới đây:

Họ tên	Số CMTND	Địa chỉ thường trú	Số cổ phần sở hữu	Ký tên
Tổng số CP				

Người đại diện nhóm:.....

CMND/GPĐKKD số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú/Trụ sở:

Bằng văn bản này chúng tôi ủy quyền cho::

Ông (bà)/Tổ chức:

CMND/GPĐKKD số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú/Trụ sở:

Được thay mặt chúng tôi tham dự cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn và biểu quyết tất cả những vấn đề có liên quan tương ứng với số cổ phần do chúng tôi sở hữu.

Ông/ bà được ủy quyền có nghĩa vụ thực hiện đúng nội dung, quy chế làm việc của Đại hội, không được ủy quyền lại cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại kết quả Đại hội cho người ủy quyền.

Giấy ủy quyền chỉ có hiệu lực tại Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn năm 2019.

Đồng Nai, ngày ... tháng ... năm 2019

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

ĐẠI DIỆN NHÓM ỦY QUYỀN

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019 CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI PHÚ SƠN

I. Nghi thức:

1. Chào cờ;
2. Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu;
3. Báo cáo số lượng cổ đông và cổ phần tham dự đại hội;
4. Giới thiệu Đoàn chủ tịch, thư ký đại hội.

II. Nội dung Đại hội:

1. Báo cáo của Ban Giám đốc;
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị; Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2018;
3. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018;
4. Báo cáo của Ban kiểm soát;
5. Phần thảo luận của Đại hội – Biểu quyết thông qua các báo cáo;
6. Trình ĐHĐCĐ các vấn đề sau:
 - Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2018
 - Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần cho cổ đông hiện hữu (Kèm phương án);
 - Tờ trình v/v thù lao, chi phí hoạt động cho HĐQT, BKS, người phụ trách quản trị kiêm thư ký năm 2019;
 - Tờ trình v/v bổ sung nhân sự HĐQT (nếu có) – bầu Chủ tịch HĐQT;
 - Tờ trình về uỷ quyền cho HĐQT chọn công ty kiểm toán năm 2019;
 - Ý kiến của cổ đông – Biểu quyết thông qua.
7. Phát biểu ý kiến của Lãnh đạo Tổng Công ty;
8. Lời đáp từ của HĐQT;
9. Thông qua Nghị quyết Đại hội;
10. Bế mạc.

Dự thảo

**BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018 VÀ
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2019**

Kính thưa: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn.

I. Đặc điểm tình hình:

Bước vào thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018, Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn có những thuận lợi và khó khăn như sau:

1. Thuận lợi:

+ Công ty có đủ vốn đáp ứng cho sản xuất không phải vay ngân hàng mà còn có tiền gửi ngân hàng để tăng thu nhập tài chính.

+ Sản phẩm có thương hiệu, có uy tín trên thị trường nên tiêu thụ sản phẩm của Công ty thuận lợi.

+ Công ty được sự quan tâm, giúp đỡ của UBND tỉnh, Tổng Công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai và các ban ngành hữu quan.

2. Khó khăn:

- Trong nhiều năm chăn nuôi heo có lợi nhuận khá nên các tập đoàn chăn nuôi có vốn đầu tư nước ngoài, các đơn vị chăn nuôi trong nước, các trang trại, các hộ chăn nuôi đã không ngừng tăng cường mở rộng quy mô, đồng thời một số tập đoàn như Hoà Phát, Masan, Hùng Vương, ... cũng đầu tư vào lĩnh vực chăn nuôi heo làm cho sản phẩm chăn nuôi heo tăng nhanh. Từ năm 2017 cho đến tháng 4 năm 2018 lượng heo vẫn còn rất lớn, tiêu thụ chậm, nên giá bán vẫn dưới giá thành làm cho doanh thu bán hàng giảm, sản xuất kinh doanh đầu năm 2018 bị lỗ.

- Trại heo Phú Sơn đã xây dựng trên 40 năm nên nguồn bệnh tích nhiều đồng thời chuồng trại được xây dựng là chuồng hở do phải di dời ra khỏi khu dân cư nên không được đầu tư sửa chữa kịp thời, chủ yếu tận dụng chuồng cũ để chăn nuôi nên không thực hiện được an toàn sinh học.

- Trại heo Long Thành đã chấm dứt chăn nuôi từ tháng 6/2018 và Trại heo Phước Tân chấm dứt chăn nuôi từ tháng 11/2018, do đó quy mô đàn heo đã giảm đáng kể.

- Các cơ sở chăn nuôi của Công ty đều phải di dời về Xuân Lộc cách cơ sở hiện tại khoảng 50km, song hầu hết người lao động hiện có nhà cửa gia đình ở xung quanh các cơ sở cũ, do đó khi di dời về cơ sở mới thì hầu hết sẽ xin nghỉ việc cho nên tâm lý không ổn định làm việc trong tình trạng không yên tâm, khiến cho năng suất lao động thấp.

- Khí hậu thời tiết ngày một thay đổi theo hướng bất lợi cho đàn heo, mùa khô thiếu nước, nắng nóng kéo dài làm cho sức khỏe đàn heo suy giảm, heo bệnh nhiều, chi phí thuốc phòng và điều trị bệnh tăng lên.

- Vấn đề giải quyết môi trường trong trại chăn nuôi hết sức khó khăn, chi phí xây dựng hệ thống xử lý nước thải trong chăn nuôi lớn làm cho chi phí sản xuất tăng.

- Các chi phí BHXH, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp, điện nước, ... đều tăng do lương tối thiểu vùng tăng.

II. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh :

Bảng kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2018	TH 2018	So sánh %	
					KH	Cùng kỳ
I	Sản lượng hàng hoá thực hiện					
-	Heo giống	Tấn	600	660	100	92,57
-	Heo thịt	Tấn	2.800	3.068	109,57	87,26
-	Tinh heo	1000 liều	24	26,8	111,67	81,21
II	Tổng doanh thu	Tr.đ	152.020	178.298	117,29	117,97
III	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	6.000	28.187	469,78	-240,84
IV	Nộp ngân sách	Tr.đ	305	2.353	771,48	67,81
V	Lao động BQ	Người	158	133	84,18	88,08
VI	Quỹ lương	Tr.đ	13.611	16.262	119,48	110,33
VII	Tiền lương BQ người LD/tháng	Tr.đ	7,179	10,189	141,93	125,79
VIII	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn CSH	%	3,84	18,5	481,77	-296,95
	Cổ tức	%	-	•Dự kiến 75%		

Năm 2018, các chỉ tiêu được giao như doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách, tỷ suất lợi nhuận đều đạt và vượt kế hoạch được giao do giá bán đã tăng ở mức khá từ tháng 5 cho đến cuối năm 2018 nên sản xuất kinh doanh có lãi.

+ Doanh thu : 178 tỷ đồng/152 tỷ đồng đạt 117,29 % so với kế hoạch 2018.

+ Lợi nhuận trước thuế : 28 tỷ đồng/6 tỷ đồng đạt 469,78% so với kế hoạch năm 2018.

+ Nộp ngân sách Nhà nước: 2.353 tỷ đồng/305 tỷ đồng đạt 771,48 % KH năm 2018.

+ Tỷ suất lợi nhuận/vốn đạt: 18,5%, bảo toàn và phát triển vốn.

2. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu KTKT:

Trong năm nay, nhìn chung các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật đạt thấp hơn mục tiêu đề ra. Nguyên nhân chủ yếu:

- Về con người:

+ Do phải di dời đàn heo về cơ sở mới trong năm 2018 nên người lao động của Trại heo Long Thành và Trại heo Phước Tân và một số lao động của Trại heo Phú Sơn đã xin nghỉ việc, tinh thần làm việc chưa được tốt, tính tự quản chưa cao.

- Về điều kiện khác:

+ Khu vực trại heo Phú Sơn tiếp giáp với đường đi nên khó có thể kiểm soát việc lây lan bệnh và đảm bảo an toàn sinh học được.

+ Chuồng trại của Công ty chủ yếu là chuồng hở được xây dựng trên 40 năm nên nguồn bệnh tích nhiều, Công ty không thể sửa chữa và nâng cấp chuồng trại theo xu hướng hiện đại vì chi phí lớn mà không sử dụng được bao lâu nên chủ yếu tận dụng cơ sở cũ để chăn nuôi dẫn đến an toàn sinh học không đảm bảo, dịch bệnh thường xuyên xảy ra.

+ Hiện nay có những bệnh không có vaccin phòng ngừa (đặc biệt là dịch tả cấp) mà chủ yếu phòng bằng cách ly, vệ sinh sát trùng chuồng trại nhằm bảo đảm an toàn sinh học, song vấn đề này Công ty lại khó làm được do chuồng trại nằm trong khu vực đông dân cư.

3. Các mặt khác:

- Công tác an ninh trật tự trong đơn vị được thực hiện tương tốt, trong năm không để xảy ra mất mát.

- Công tác ATLĐ và PCCN được thực hiện tốt.

- Công tác bảo vệ môi trường luôn được đơn vị thực hiện nghiêm chỉnh, trong năm không để xảy ra sự cố nào về môi trường.

- Công tác xã hội địa phương được Công ty luôn chú trọng, trong năm Công ty đã thực hiện công tác xã hội với tổng số tiền trên 100 triệu đồng.

III. Phương hướng nhiệm vụ năm 2019:

1. Nhận định về thị trường:

Do ảnh hưởng của bệnh FMD và dịch tả lợn Châu Phi, hầu hết các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ, một số trang trại cũng đã chủ động giảm đàn, nhưng các công ty chăn nuôi có quy mô lớn, các tập đoàn nước ngoài vẫn duy trì đàn hiện có nên nguồn cung cấp sản phẩm vẫn dồi dào, mặc khác tâm lý người tiêu dùng vẫn e ngại khi dùng sản phẩm thịt heo nên giá bán sản phẩm sẽ giảm đáng kể trong năm 2019.

2. Đặc điểm tình hình năm 2019:

a. Thuận lợi:

- Công ty vẫn đang còn vốn để duy trì sản xuất kinh doanh, tuy nhiên vốn nhàn rỗi không còn nhiều do phải chia cổ tức năm 2018 trong năm 2019 và đầu tư vốn để xây dựng chuồng trại.

b. Khó khăn:

Ngoài khó khăn chung là tình hình dịch bệnh phức tạp, giá bán giảm mạnh trong những tháng đầu năm 2019, Công ty còn có những khó khăn:

- Công ty đã giảm đàn tương đối nhiều do ngừng chăn nuôi tại 2 trại và di dời đàn nái về trại mới ở Xuân Lộc nên thương hiệu cũng không còn mạnh.

- Về chuồng trại: Công ty chỉ mới xây dựng được chuồng cho heo nái sinh sản 2.400 con mà chưa xây dựng được chuồng cho heo con sau cai sữa và heo thịt nên vẫn phải chở heo cai sữa về trại Phú Sơn mà trại heo Phú Sơn là chuồng hở bệnh lưu cữu nhiều nên năng suất thấp.

- Các chi phí đầu vào như nguyên liệu, chi phí điện nước, tiền lương đóng BHXH tiếp tục tăng do lương tối thiểu vùng tăng.

- Năm nay Công ty tiếp tục di dời hết đàn heo nái của trại Phú Sơn về cơ sở mới nên lao động sẽ nghỉ việc nhiều, chi phí trợ cấp nghỉ việc nhiều ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Ghi chú
- Sản lượng hàng hóa tiêu thụ			
+ Heo giống:	Tấn	650	
+ Heo thịt các loại:	Tấn	2.200	
- Tổng doanh thu	Tr.đồng	129.000	
- Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	5.500	
- Nộp ngân sách	Tr.đồng	1.186	
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn CSH	%	3,27	
- Tiền lương BQ người LĐ/tháng	Tr.đồng	8,5	

4. Các giải pháp thực hiện:

- Về điều hành và triển khai kế hoạch sản xuất:

- + Quy mô đàn: Duy trì đàn nái thương phẩm 2.400 con tại Trại Xuân Bắc, Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai; Duy trì đàn heo giống gốc tại Trại Phú Sơn để sau này chuyển về cơ sở mới.

- + Về tiêu thụ sản phẩm: Trong 6 tháng đầu năm, theo dự đoán chăn nuôi heo vẫn gặp khó khăn do dịch bệnh lan rộng nhiều nơi, giá bán thấp nên đơn vị cố gắng bán nhiều heo giống, còn 6 tháng cuối năm tùy theo thị trường để điều chỉnh lượng heo giống bán hay để lại nuôi thịt một cách kịp thời.

- Giải pháp về kỹ thuật:

- + Về công tác giống: Tăng cường chọn lọc đàn heo nái, heo đực để nâng cao năng suất chăn nuôi và chất lượng sản phẩm, duy trì quy mô đàn nái thương phẩm tại Trại heo Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc là 2.400 con.

+ Công tác thú y:

♦ Trước diễn biến của khí hậu thời tiết và tình hình chuồng trại của Công ty là chuồng hở không bảo đảm an toàn sinh học, Công ty phải thực hiện các biện pháp nhằm bảo đảm an toàn dịch bệnh cho đàn heo như: chương trình giám sát huyết học với những bệnh quan trọng như dịch tả, FMD, tai xanh, ... Riêng những bệnh không có vaccin phòng bệnh như tiêu chảy cấp, dịch tả lợn Châu Phi, ... thì phải tăng cường vệ sinh sát trùng để hạn chế lây lan bệnh.

♦ Tiếp tục khảo sát các loại vaccine để sử dụng một cách hiệu quả nhất.

♦ Thực hiện việc sát trùng chuồng trại, đèn sưởi ấm, ... để giảm tỷ lệ tử loại trên đàn heo con theo mẹ và heo cai sữa.

+ Công tác thức ăn:

♦ Thường xuyên khảo sát và cập nhật tình hình giá nguyên liệu để xây dựng công thức thức ăn với giá thành hợp lý, đảm bảo nhu cầu cho đàn heo.

- Các giải pháp về quản lý:

+ Nâng cao tinh thần, phát huy sáng tạo, thực hành tiết kiệm và phòng chống tham nhũng trong tập thể CBCNV Công ty.

+ Tăng cường công tác thăm dò nghiên cứu thị trường để đưa ra giá bán cạnh tranh và hợp lý, thúc đẩy tiêu thụ đầu ra của sản phẩm. Ngoài ra, hoạt động thăm dò thị trường còn giúp Công ty tìm và mua được nguồn nguyên liệu với giá hợp lý nhưng vẫn đảm bảo chất lượng.

+ Công ty sẽ tiến hành thực hiện việc trả lương và thực hiện các chế độ cho người lao động tương ứng với tiền lương theo sản phẩm. Qua đó, kích thích người lao động hăng hái thi đua lao động sản xuất, tăng năng suất chăn nuôi, chất lượng sản phẩm và nâng cao thu nhập cho người lao động

- Về đầu tư:

+ Tiếp tục đầu tư xây dựng tại Trại Xuân Bắc theo lộ trình để đạt được 4.800 nái như dự án.

+ Tiếp tục thực hiện các thủ tục cần thiết để đầu tư xây dựng trại heo cai sữa và heo thịt, hậu bị quy mô 26.000 con (Trong đó: Heo cai sữa 12.000 con, heo hậu bị 4.000 con, heo thịt 10.000 con) tại xã Xuân Phú và xã Xuân Thọ, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

+ Đẩy nhanh tiến độ thực hiện Dự án khu dân cư theo quy hoạch tại xã Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

+ Nhượng bán quyền sử dụng đất và tài sản trên khu đất nông nghiệp tại xã Phước Tân, Tp. Biên Hoà (Trại Phước Tân). Khu đất này đang nuôi heo song theo chủ trương phải chấm dứt chăn nuôi tại đây sau khi di dời về Xuân Lộc, nhu cầu sử dụng khu đất này không còn nên HDQT đã xin chủ trương cho bán khu đất này. Công ty đã tiến hành thẩm định giá và ký hợp đồng bán đấu giá qua 3 đợt giảm giá và đăng báo bán đấu giá nhưng vẫn chưa bán được đến nay đã trên 6 tháng kể từ ngày thẩm định giá, dự kiến Công ty sẽ thẩm định lại và tiếp tục cho bán đấu giá.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019.

Phú Sơn, ngày 25 tháng 3 năm 2019

GIÁM ĐỐC

Hà Văn Sơn

Dự thảo

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
 CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI PHÚ SƠN
 NĂM 2018**

Kính thưa: - Đại diện chủ sở hữu phần vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn;
 - Thưa tất cả các nhà đầu tư.

Tôi xin thay mặt Hội đồng quản trị Công ty, báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và dự kiến kế hoạch năm 2019 như sau:

I. Tổ chức của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty gồm 05 thành viên sau:

- Ông Phùng Khôi Phục - Chủ tịch
- Ông Hà Văn Sơn - Phó Chủ tịch
- Ông Lê Phước Hùng - Thành viên
- Ông Đỗ Văn Trọng - Thành viên
- Ông Nguyễn Văn Khâm - Thành viên.

II. Sản xuất kinh doanh

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2018	TH 2018	So sánh %	
					KH	Cùng kỳ
I	Sản lượng hàng hoá thực hiện					
-	Heo giống	Tấn	600	660	100	92,57
-	Heo thịt	Tấn	2.800	3.068	109,57	87,26
-	Tinh heo	1000 liều	24	26,8	111,67	81,21
II	Tổng doanh thu	Tr.đ	152.020	178.298	117,29	117,97
III	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	6.000	28.187	469,78	-240,84
IV	Nộp ngân sách	Tr.đ	305	2.353	771,48	67,81
V	Lao động BQ	Người	158	133	84,18	88,08
VI	Quỹ lương	Tr.đ	13.611	16.262	119,48	110,33
VII	Tiền lương BQ người LĐ/tháng	Tr.đ	7,179	10,189	141,93	125,79
VIII	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn CSH	%	3,84	18,5	481,77	-296,95
	Cổ tức	%	-	•Dự kiến 75%		

Tình hình sản xuất kinh doanh năm 2018 gặp rất nhiều khó khăn như sau:

- Trong những tháng đầu năm 2018, do cung đã vượt cầu nên giá bán heo giống, heo thịt liên tục giảm, khó tiêu thụ, một số hộ chăn nuôi nhỏ lẻ đã phải tự giết mổ, chở đi bán tại các chợ.

- Các tập đoàn chăn nuôi có vốn đầu tư nước ngoài, các trang trại lớn vẫn duy trì quy mô đàn heo hiện có nên sản phẩm vẫn dồi dào; các đơn vị nhỏ, các hộ chăn nuôi gia đình thiếu vốn do giá bán giảm sâu, tiêu thụ sản phẩm khó khăn nên nhiều trang trại chăn nuôi đã phải thu hẹp quy mô hoặc ngừng hoạt động.

- Giá nguyên liệu đầu vào tăng nhẹ, tình hình dịch bệnh vẫn xảy ra ở nhiều nơi trong các tỉnh thành của cả nước như FMD, dịch tả cấp, ... nên chi phí cho việc phòng ngừa và điều trị bệnh tăng lên làm cho giá thành chăn nuôi tăng so với mọi năm.

- Cơ sở chăn nuôi chính của Công ty là Trại heo Phú Sơn đã xây dựng trên 40 năm hầu hết chuồng trại của Công ty là chuồng hở nên việc thực hiện an toàn sinh học hết sức khó khăn. Khí hậu thời tiết ngày một khắc nghiệt, mùa khô thiếu nước, nắng nóng ảnh hưởng lớn đến sức khỏe đàn heo, nên năng suất chăn nuôi không thể cải thiện được.

- Trại heo Long Thành đã ngừng hoạt động từ tháng 6/2018 và Trại heo Phước Tân ngừng chăn nuôi từ tháng 11/2018, đàn nái thương phẩm của Trại Phú Sơn được di dời về Trại heo Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc, do đó quy mô đàn heo của Công ty giảm đáng kể.

2. Vấn đề phân phối lợi nhuận năm 2018:

a. Nghị quyết về phân phối lợi nhuận năm 2018:

Theo Nghị quyết ĐHCĐ ngày 26/4/2018 do không có lợi nhuận nên không có kế hoạch phân phối.

b. Thực hiện:

b1. Phân phối lợi nhuận:

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế kỳ trước do Kiểm toán Nhà nước tính lại: tăng thu nhập từ đền bù Trại Đông Phương, phân bổ lại tiền lương trong giá thành đàn heo cuối kỳ, giảm tiền lương người quản lý, ...: 9.899.691.437 đồng.

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này: 25.391.270.298 đồng

- Phân phối lợi nhuận sau thuế:

• Lợi nhuận chưa phân phối kỳ trước phân đền bù Trại Đông Phương đưa vào Quỹ đầu tư phát triển để xây dựng chuồng trại di dời Trại heo Phú Sơn: 8.816.320.400 đồng.

• Lợi nhuận kỳ trước còn lại: 9.899.691.437 đồng - 8.816.320.400 đồng = 1.083.371.037 đồng.

• Lợi nhuận kỳ trước còn lại và lợi nhuận kỳ này:

1.083.371.037 đồng + 25.391.270.298 đồng = 26.474.641.335 đồng

Hội đồng quản trị đề nghị trích vào các quỹ từ lợi nhuận sau thuế như sau:

• Quỹ khen thưởng phúc lợi (13%/LN sau thuế) : 3.441.703.000 đồng

- Quỹ khen thưởng Ban điều hành (1,5%/LN sau thuế) : 397.119.000 đồng.
 - Cổ tức bằng tiền mặt: 25%/vốn điều lệ tương ứng số tiền 16.875.000.000 đồng sẽ được chi trả sau khi được ĐHĐCĐ thường niên 2019 thông qua.
 - Lợi nhuận còn lại trích lập vào Quỹ đầu tư phát triển: 5.760.819.335 đồng.
- Trước đó, tại ĐHĐCĐ bất thường ngày 05/12/2018, đã thông qua việc tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt là 50%/vốn điều lệ từ Quỹ đầu tư phát triển tương ứng số tiền 33.750.000.000 đồng.

Như vậy, nếu được ĐHĐCĐ thông qua thì cổ tức bằng tiền mặt năm 2018 là 75%/vốn điều lệ.

b2. Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho các cổ đông hiện hữu:

+ Thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-ĐH ngày 26/4/2013 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013, Công ty đã tiến hành Dự án xây dựng Trại chăn nuôi heo nái sinh sản quy mô 4.800 nái tại xã Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc, đến năm 2018 đã xây dựng hoàn thành và đưa vào hoạt động giai đoạn 1 với quy mô 2.400 nái sinh sản với tổng giá trị là 48.176.568.940 đồng.

+ Để đảm bảo vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và chia cổ tức cho các cổ đông, HĐQT đề nghị ĐHĐCĐ biểu quyết việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho các cổ đông hiện hữu, tỷ lệ phát hành cổ phiếu là 75%/vốn điều lệ, giá trị 50.625.000.000 đồng tương ứng 5.062.500 cổ phiếu từ Quỹ đầu tư phát triển và trích bổ sung từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (kèm phương án).

3. Tình hình thực hiện các dự án :

3.1. Dự án xây dựng trại heo mới tại Khu Liên hợp Công Nông nghiệp Dofico quy mô 4.800 nái, giai đoạn I và II quy mô 2.400 nái:

+ Dự án đã được khởi công vào cuối tháng 9/2016, đã đi vào hoạt động từ tháng 6/2018. Đến nay đã chuyển được trên 2.000 nái từ các trại Long Thành, Phước Tân và đàn nái thương phẩm của Trại Phú Sơn. Hiện nay, các hoạt động sản xuất chăn nuôi ở đây thực hiện tốt.

3.2. Dự án xây dựng Trại heo cai sữa, heo thịt tại xã Xuân Phú, Xuân Thọ:

Hiện tại, Công ty đang tiến hành các thủ tục cần thiết để xây dựng được trang trại tại đây.

3.3 Dự án Khu dân cư theo quy hoạch tại xã Long An, huyện Long Thành, Đồng Nai

Dự án đã được UBND tỉnh Đồng Nai chấp nhận chủ trương cho Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn lập thủ tục đầu tư dự án với các nội dung sau:

+ Mục tiêu: Đầu tư xây dựng khu dân cư theo quy hoạch.

+ Vị trí địa điểm: Tại xã Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai với diện tích khoảng 68.646,5m². Vị trí theo Sơ đồ thoả thuận địa điểm số 4941/2016 Tỷ lệ 1/2000 do UBND huyện Long Thành ký xác lập ngày 13/7/2016, không bao gồm phần diện tích được quy hoạch mở đường và quy hoạch đất phát triển hạ

tầng. Dự án đang tiếp tục lập quy hoạch chi tiết 1/500 để thực hiện các bước tiếp theo.

III. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018

Trong năm qua có thể nói Hội đồng quản trị đã nỗ lực hết mình luôn bám sát tình hình thực tế của đơn vị, các vấn đề Công ty trình duyệt hoặc các vấn đề khác của Công ty đều được Hội đồng quản trị đưa ra quyết định sớm nhất kịp thời đáp ứng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Chỉ đạo thực hiện các dự án, hạng mục đầu tư theo thẩm quyền, kịp thời đưa vào phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

Thống nhất kế hoạch sản xuất kinh doanh, dự án, tài chính, quản trị công ty, giúp cho hoạt động của Công ty ổn định, tạo được công ăn việc làm và tiếp tục nâng cao thu nhập cho người lao động, bảo toàn và phát triển vốn, đảm bảo hài hòa quyền lợi của Nhà nước, cổ đông và người lao động, xây dựng và triển khai hệ thống quản trị nội bộ và quản lý trong sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

Năm 2018, Hội đồng quản trị Công ty đã họp 08 phiên thường kỳ vào các quý và khi Công ty có các vấn đề cần giải quyết. Nội dung chính các cuộc họp: Thông qua thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh các quý, 6 tháng và năm, phê duyệt đầu tư các dự án, thống nhất chủ trương nhượng bán quyền sử dụng đất và tài sản, xây dựng tiếp các chuồng trại trong dự án 4.800 heo nái tại Xuân Lộc, ...

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết có nội dung như sau:

- Kết quả SXKD và phân phối lợi nhuận năm 2017;
- Thông qua nội dung họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2018, ĐHĐCĐ bất thường năm 2018;
- Thông qua kết quả SXKD 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2018;
- Thông qua việc triển khai và thực hiện các dự án đầu tư: xây dựng trại mới, đất đai, ...
- Đề ra các giải pháp thực hiện để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018;
- Chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2018.
- Về phương án thoái vốn: Thực hiện Văn bản số 73/TCTCNTP-HĐTV ngày 21/03/2018 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai; Công ty đã xây dựng phương án thoái toàn bộ vốn đầu tư của Tổng Công ty tại Công ty trong năm 2018, nhưng đến nay chưa thực hiện được.

IV. Lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký năm 2018:

- Hội đồng quản trị hoạt động theo hình thức kiêm nhiệm, không hưởng lương chỉ hưởng thù lao.

- ĐHĐCĐ thường niên 2018 đã biểu quyết mức thù lao sau đại hội như sau: Chủ tịch HĐQT: 4 triệu đồng/tháng, Phó Chủ tịch HĐQT: 3 triệu đồng /tháng, thành viên HĐQT: 2,4 triệu đồng/tháng; thành viên Ban Kiểm soát, Thư ký: 2 triệu đồng /tháng.

- Tổng cộng thù lao của Hội đồng quản trị năm 2018 là: 170,4 triệu đồng, Ban Kiểm soát là 48 triệu đồng, Thư ký là 24 triệu đồng. Tổng cộng thù lao: 242,4 triệu đồng.

V. Kết quả giám sát đối với Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Hội đồng quản trị thực hiện giám sát Giám đốc Công ty trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ và nghị quyết của HĐQT.

Với tinh thần trách nhiệm trước các cổ đông, người lao động trong Công ty và sự phát triển của đơn vị, có thể đánh giá rằng Hội đồng quản trị Công ty đã hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật trong việc giám sát đối với Giám đốc điều hành và bộ máy giúp việc trong quá trình triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cũng như các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

Do ảnh hưởng suy giảm của thị trường từ năm 2017 và 4 tháng đầu năm 2018, hoạt động sản xuất chăn nuôi heo của Công ty gặp nhiều khó khăn, Ban Giám đốc Công ty đã nỗ lực khắc phục, năng động, linh hoạt, điều chỉnh kịp thời và có nhiều biện pháp, giải pháp phù hợp trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, kịp thời tháo gỡ khó khăn về lao động, về quy mô đàn heo, ... để giảm lỗ đến mức thấp nhất và khi thị trường ổn định, Công ty vẫn có sản phẩm tiêu thụ, đảm bảo doanh thu nên kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 đã vượt kế hoạch lợi nhuận đề ra.

VII. Kế hoạch hoạt động của HĐQT trong năm 2019:

Hội đồng quản trị Công ty xây dựng và báo cáo trước Đại hội về kế hoạch hoạt động và chương trình công tác năm 2019 với các nội dung cơ bản như sau:

1. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

- Sản lượng hàng hóa tiêu thụ:
 - + Heo giống : 650 tấn
 - + Heo thịt : 2.200 tấn
- Tổng doanh thu: 129.000 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 5.500 triệu đồng
- Nộp ngân sách: 1.186 triệu đồng
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn CSH: 3,27%
- Tiền lương bình quân người lao động/tháng: 8,5 triệu đồng.

2. Các định hướng:

- Tập trung cho hoạt động sản xuất chăn nuôi heo ở trại Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc, duy trì quy mô hiện tại là 2.400 nái, có kế hoạch và lộ trình tiếp tục xây dựng chuồng trại để đạt được 4.800 nái trong tương lai.

- Tiếp tục thực hiện các thủ tục cần thiết để đầu tư xây dựng trại heo cai sữa và heo thịt, hậu bị quy mô 26.000 con (trong đó: heo cai sữa 12.000 con, heo hậu bị 4.000 con, heo thịt 10.000 con) tại xã Xuân Phú - Xuân Thọ, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

- Tiếp tục xin gia hạn hoạt động tại Trại heo Phú Sơn trong thời gian thực hiện các thủ tục xây dựng tại Xuân Phú – Xuân Thọ, khi xây dựng chuồng trại xong, sẽ di dời toàn bộ đàn heo về cơ sở mới, dự kiến đến năm 2020.

- Tiếp tục thực hiện Dự án khu dân cư theo quy hoạch tại xã Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- Nhượng bán quyền sử dụng đất và tài sản trên khu đất nông nghiệp tại xã Phước Tân, Tp. Biên Hoà (Trại Phước Tân).

- Nâng cao công tác quản trị, công tác quản lý điều hành, sắp xếp lại lao động, phát huy tính chủ động, sáng tạo và tích cực của cá nhân, đơn vị để mang lại hiệu quả tốt nhất cho Công ty.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động, gắn vai trò, trách nhiệm, quyền lợi cá nhân trong từng vị trí công việc.

- Xây dựng lại thang, bảng lương mới và sẽ tiến hành việc trả lương và thực hiện các chế độ cho người lao động tương ứng với tiền lương theo sản phẩm, gắn trách nhiệm của người lao động với công việc, với năng suất và chất lượng sản phẩm.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đảm bảo công khai, minh bạch tình hình tài chính, kết quả sản xuất kinh doanh.

- Thực hiện đầy đủ quyền, trách nhiệm của HĐQT được quy định trong Điều lệ, Luật Doanh nghiệp để hoàn thành các mục tiêu Đại hội đồng cổ đông đề ra và đảm bảo hài hòa quyền lợi chính đáng của cổ đông và người lao động.

Trên đây là báo cáo về hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019. Chúng tôi mong nhận được ý kiến tham gia góp ý của quý vị cổ đông giúp cho hoạt động của Hội đồng quản trị đạt được kết quả tốt.

Xin trân trọng cảm ơn./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phùng Khôi Phục

Đồng Nai, ngày 29 tháng 03 năm 2019

Dự thảo

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018

Kính thưa: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp năm 2014;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty CP Chăn nuôi Phú Sơn;
- Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty CP Chăn nuôi Phú Sơn;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC tại Báo cáo Kiểm toán độc lập 280319.009/BCTC.HCM ngày 28/3/2019.

Ban Kiểm soát Công ty báo cáo trước Đại hội đồng Cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 như sau:

PHẦN I - TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH 2018

A. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2018

I. TÀI SẢN VÀ NGUỒN VỐN

Đơn vị : triệu đồng

TÀI SẢN	Số đầu năm 2018	Số cuối năm 2018	Tăng/giảm cuối năm 2018 so đầu năm	Tỷ lệ % tăng, giảm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	111.809	127.378	15.568,6	13,9
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	48.514	85.942	34.750	74,7
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn (tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn trên 3 tháng)	34.000	5.000	-29.000	-85,3
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	2.039,9	821	-1.218,9	-59,8
- Phải thu khách hàng	157	157	-	-
- Trả trước cho người bán	872	168,7	-703,5	-80,7
- Phải thu khác	1.198	682,8	-515,4	-43,0
- Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	-187,8	-187,8	-	-
IV Hàng tồn kho	27.238	35.615	8.377	30,7
- Hàng tồn kho	29.604	36.615	6.011	20,3
- Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	-2.366	-	-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	17	-	-	-
- Chi phí trả trước ngắn hạn	-	-	-	-
- Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	17	-	-	-
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	78.441,9	80.553	2.111	2,7

I. Tài sản cố định	21.135,7	64.175,6	43.039,9	203,6
1.Tài sản cố định hữu hình	11.738	54.939,8	43.201	368,0
- Nguyên giá	71.243,8	115.192	44.248,6	62,1
- Giá trị hao mòn lũy kế	-59.505	-60.552,6	-1.047	1,76
2.Tài sản cố định vô hình	9.397	9.235,7	-161,5	-1,7
- Nguyên giá	10.725,8	10.725,8	-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	-1.328	-1.490	-161,5	12,2
3.Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	28.725	115	-28.636,8	-99,6
II. Đầu tư tài chính dài hạn	11.250	-	-11.250	-100
- Đầu tư vào công ty liên doanh liên kết	11.250	-	-11.250	-100
III. Tài sản dài hạn khác	17.303,9	16.262	-1.041,8	-6,0
-Chi phí trả trước dài hạn	17.303,9	16.262	-1.041,8	-6,0
TỔNG TÀI SẢN	190.251,7	207.931,7	17.679,9	9,3

NGUỒN VỐN	Số đầu năm 2018	Số cuối năm 2018	Tăng/giảm cuối năm 2018 so đầu năm	Tỷ lệ % tăng, giảm
A. NỢ PHẢI TRẢ	13.943,7	50.107	36.163,7	259,4
I. Nợ ngắn hạn	13.943,7	50.107	36.163,7	259,4
- Phải trả người bán	8.597,7	7.662	-935	-10,9
- Người mua trả tiền trước	-	-	-	-
- Thuế và phải nộp Nhà nước	17	1.200	1.182,8	6828,4
- Phải trả người lao động	1.001	5.058	4.056,6	405,0
- Chi phí phải trả ngắn hạn	274	-	-274	-
- Phải trả ngắn hạn khác	457	34.207	33.750	7383,4
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	3.595	1.979,5	-1615,9	-44,9
II. Nợ dài hạn				
- Vay dài hạn	-	-	-	-
- Quỹ phát triển khoa học công nghệ	-	-	-	-
B. NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	176.308	257.824	-18.483,7	-10,5
I. Vốn chủ sở hữu	176.308	257.824	-18.483,7	-10,5
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	67.500	67.500	-	-
- Vốn khác của chủ sở hữu	6.750	6.750	-	-
- Quỹ đầu tư phát triển	113.761,8	48.283	-65.478	-57,6
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	-11.703	35.290,9	46.994,7	-401,5
TỔNG NGUỒN VỐN	190.251,7	207.931,7	17.679,9	9,3

II. KẾT QUẢ KINH DOANH

STT	Khoản mục	ĐVT	Thực hiện 2017	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	% TH 2018/ Kế hoạch	% TH 2018/ 2017
1	Tổng doanh thu	trđ	151.135	152.020	178.298	117,29%	117,97%
	Trong đó:						
	-Doanh thu bán hàng-CCDV	trđ	133.767	150.920	173.826	115,18%	129,95%
	-Doanh thu hoạt động tài chính	trđ	7.896	1.100	3.861	350,98%	48,90%
	- Thu nhập khác	trđ	9.472		611		6,45%
2	Tổng chi phí	trđ	162.839		150.111		92,18%
3	Lợi nhuận trước thuế	trđ	- 11.704	6.000	28.187	469,78%	-240,84%
	Trong đó:						
	-Lợi nhuận từ SXKD	trđ	- 28.081		23.940		-85,25%
	-Lợi nhuận từ hoạt động tài chính		7.896		3.861		48,90%
	- Lợi nhuận khác	trđ	8.481		387		4,56%
4	Lợi nhuận sau thuế	trđ	- 11.704	6.000	25.391	423,18%	-216,95%
5	Phát sinh nộp Ngân sách	trđ	3.474	305	2.353	771,32%	67,71%
6	Lao động bình quân	người	153	158	133	84,18%	86,93%
7	Tổng quỹ lương	trđ	14.739	13.611	16.262	119,48%	110,33%
8	Tiền lương NLD bình quân tháng/người	trđ	8,1	7,18	10,19	141,93%	125,79%
9	Cổ tức	%/vốn điều lệ	15%	-	Dự kiến 75%		

III. MỘT SỐ NỘI DUNG CHỦ YẾU - ĐÁNH GIÁ

1. Kết quả kinh doanh 2018

a) Doanh thu thực hiện 2018 so kế hoạch đạt 117,29%; so năm 2017 đạt 117,97%.

Trong đó:

- Doanh thu bán hàng - CCDV 2018 so kế hoạch đạt 115,18 %; so năm 2017 đạt 129,95%.

- Doanh thu hoạt động tài chính đạt 350,98% so kế hoạch; so năm 2017 đạt 48,90% (bao gồm các khoản lãi từ tiền gửi 3.740,8 triệu đồng; chiết khấu thanh toán, lãi bán hàng trả chậm 115 triệu đồng và cổ tức, lợi nhuận được chia 4,9 triệu đồng)

- Thu nhập khác: 610,7 triệu đồng (nhượng bán, thanh lý TSCĐ, cho thuê kho, mặt bằng, bán khí biogas, trồng mía,...)

b) Tổng lợi nhuận trước thuế 2018: 28.187 triệu đồng, so kế hoạch đạt 469,78%.

Trong đó:

- Lãi từ hoạt động sản xuất kinh doanh: 23.940 triệu đồng.
- Lãi từ hoạt động tài chính là: 3.861 triệu đồng.
- Lãi từ hoạt động khác: 387 triệu đồng.

Đánh giá:

- Năm 2018, lợi nhuận thực hiện là 28,187 tỷ đồng vượt 469,78 % so kế hoạch lợi nhuận (trong đó lợi nhuận từ hoạt động sản xuất chăn nuôi 23,94 tỷ đồng).

- Lãi cơ bản (lãi sau thuế) trên 01 cổ phiếu là: 3.762 đồng/CP.

Mặc dù gặp rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng biến động giá của thị trường tiêu thụ, nhất là bốn tháng đầu năm nhưng Công ty cũng đã đạt kết quả kinh doanh rất tốt, hiệu quả cao.

2. Về mua sắm tài sản cố định, xây dựng cơ bản và đầu tư dự án 2018

2.1. Tài sản hữu hình

a) Tăng trong năm: 48,18 tỷ đồng do đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành đưa vào sử dụng Trại heo Xuân Bắc.

b) Giảm trong năm: 3,9 tỷ đồng đồng (nguyên giá) do thanh lý, nhượng bán tài sản, heo giống.

2.2. Tài sản vô hình

Trong năm không có tăng giảm tài sản cố định vô hình.

2.3. Về khấu hao tài sản cố định 2018: 4.702,6 triệu đồng.

2.4. Đầu tư xây dựng cơ bản dở dang: 115,45 triệu đồng.

3. Chi phí trả trước dài hạn đến 31/12/2018 : 16,26 tỷ đồng, gồm giá trị đàn heo nái, đực cơ bản : 10,88 tỷ đồng, tiền thuê đất Khu Liên hợp Công nông nghiệp 5 tỷ đồng và chi phí công cụ dụng cụ, sửa chữa chờ phân bổ: 368 triệu đồng.

4. Quản lý và sử dụng đất đai

Các diện tích đất Công ty đang quản lý và sử dụng đến 31/12/2018: 800.805m² gồm có:

- Văn phòng và Trại heo Phú Sơn: 160.177,6 m².

- Trại heo Long Thành: 77.671,3 m² (nằm trong quy hoạch giải tỏa một phần, đã ngưng hoạt động từ tháng 6/2018).

- Trại chăn nuôi tại xã Phước Tân: 46.595 m² (đã ngưng hoạt động từ tháng 11/2018)

- Khu đất tại xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc: 279.215 m².

- Cửa hàng An Chu: 178,2 m².

- Nhà ở tập thể: 5.843,8 m²

- Đất thuê tại Khu liên hiệp Công nông nghiệp Dofico, diện tích 231.124 m², thời hạn thuê 49 năm tính từ năm 2014.

6. Tình hình sử dụng lao động, tiền lương

- Tổng số lao động đầu năm 2018 là: 149 người. Số lao động tăng: 15 người, giảm: 39 người. Số lao động có đến cuối năm: 125 người. Số lao động bình quân trong năm: 133 người.

- Số lao động kế hoạch 2018: 158 người; quỹ lương kế hoạch: 13.611 triệu đồng, thực hiện: 16.262 triệu đồng.

- Tiền lương bình quân NLD/tháng năm 2018 là: 10,19 triệu đồng/tháng.

Quỹ lương Công ty thực hiện theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước thông tư

28/2016/TT-BLĐTBXH do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành ngày 01/9/2016.

Công ty thực hiện đúng chế độ Luật lao động, trả lương theo thỏa ước lao động tập thể. Thu nhập người lao động được ổn định.

7. Về nợ phải thu đến 31/12/2018

- Nợ phải thu ngắn hạn của khách hàng: 157,28 triệu đồng
- Nợ phải thu khó đòi: 187,79 triệu đồng (là khoản nợ phải thu Ông Phan Trung Kiên 157,28 triệu đồng, Công ty TNHH MTV Đất Quê 30,51 triệu đồng). Công ty đã trích lập dự phòng nợ phải thu ngắn hạn khó đòi theo quy định: 187,79 triệu đồng.

8. Về nợ phải trả đến 31/12/2018

- Nợ phải trả ngắn hạn: 50.107 triệu đồng. Trong đó:
 - + Nợ phải trả người bán : 7.662 triệu đồng.
 - + Thuế phải nộp : 1.200 triệu đồng.
 - + Phải trả người lao động : 5.058 triệu đồng.
 - + Các khoản phải trả khác : 34.207 triệu đồng.
 - + Quỹ khen thưởng phúc lợi : 1.979 triệu đồng.

9. Phân tích một số chỉ tiêu tài chính

a) Tỷ suất lợi nhuận

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần năm 2018 là 14,61%;
 - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân năm 2018 là 16,35%;
 - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản bình quân năm 2018 là 12,75 %;
- Các chỉ tiêu tỷ lệ lợi nhuận năm 2018 đều đạt và vượt kế hoạch.

b) Về khả năng thanh toán

Công ty có khả năng thanh toán nợ ngắn hạn là 2,54 lần > 1, khả năng thanh toán nhanh là 1,81 lần. Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn và khả năng thanh toán nhanh của công ty cao đảm bảo được khả năng thanh toán trong ngắn hạn.

11. Về chế độ báo cáo, nộp ngân sách và tình hình khác

Công ty chấp hành tốt chế độ lập và gửi báo cáo tài chính, báo cáo thống kê và các báo cáo khác, thực hiện tốt quy định về công bố thông tin; chấp hành tốt nghĩa vụ nộp ngân sách.

ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Do tình hình biến động giá cả thị trường làm giá heo giảm mạnh cả năm 2017 kéo dài đến hết tháng 4/2018 làm cho kết quả kinh doanh của Công ty đầu năm 2018 bị lỗ.

Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty cùng với toàn thể CBCNV đã nỗ lực thực hiện nhiều giải pháp trong sản xuất, kinh doanh, kỹ thuật, ... cùng với tình hình tiêu thụ trên thị trường được cải thiện nên kết quả cuối năm 2018 đã đạt được lợi nhuận vượt mức kế hoạch được giao.

IV. TÌNH HÌNH VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ ĐÔNG NĂM 2018

1. Vốn điều lệ cuối năm 2018: 67.500.000.000 đồng, tương ứng 6.750.000 cổ phần.

Trong đó:

- Vốn cổ đông Nhà nước (Tổng Cty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai): 49.651.320.000 đồng, tương ứng 4.965.132 cổ phần, chiếm tỷ lệ 73,56 %.

-Vốn cổ đông khác: 17.848.680.000 đồng, tương ứng 1.784.868 cổ phần, chiếm tỷ lệ 26,44%.

2. Cổ phiếu quỹ: không.

V. KIẾN NGHỊ

1. Về Dự án xây Trại chăn nuôi mới tại huyện Xuân Lộc, thuộc Khu Liên hợp Công nông nghiệp Dofico: đề nghị Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty hoàn thiện các thủ tục về lập hồ sơ nghiệm thu, hoàn công đưa vào sử dụng đúng quy định.

2. Đối với các diện tích đất của Công ty chưa được chuyển sang tên Công ty, chưa được cấp giấy chủ quyền và tài sản nhà cửa trên đất chưa được cấp giấy sở hữu công trình, đề nghị Công ty tiếp tục liên hệ các cơ quan chức năng để hoàn tất việc cấp các giấy tờ đất, nhà cho Công ty.

3. Đối với dự án Hợp đồng hợp tác kinh doanh ba bên (Công ty chiếm 45 % vốn) thực hiện kinh doanh Khu dân cư tại Trại gà cũ, xã Hồ Nai 3, hoạt động theo cơ chế đồng kiểm soát, Công ty CP Kinh doanh nhà Đồng Nai tác nghiệp trực tiếp và theo dõi hạch toán, trong năm 2012 các bên đã rút vốn về. Hợp đồng vẫn tiếp tục duy trì hoạt động. Đề nghị Công ty tiếp tục làm việc với các bên đối tác để quản lý chặt chẽ việc thực hiện hợp đồng cho đến khi hợp đồng thực hiện xong và thanh lý.

4. Đề nghị Công ty có kế hoạch và giải pháp tăng cường nguồn nhân lực về quản lý, nghiệp vụ kinh tế, kỹ thuật nhằm đáp ứng nhu cầu nhân lực trong phát triển SXKD và đầu tư của Công ty.

5. Năm 2019 sản xuất kinh doanh cũng vẫn gặp nhiều khó khăn, dịch bệnh xảy ra nhiều, không có vaccin phòng ngừa và điều trị, sản phẩm làm ra cũng có những giai đoạn rất khó tiêu thụ; Ban Kiểm soát đề nghị Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty có các giải pháp phù hợp, khả thi, hiệu quả để quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm bảo toàn vốn, ổn định đời sống cho người lao động, tiếp tục thực hiện dự án xây dựng và di dời đàn heo về Trại mới nhằm chuẩn bị cơ sở lâu dài cho hoạt động chăn nuôi heo của Công ty.

B. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ - BAN GIÁM ĐỐC NĂM 2018

- Hội đồng quản trị: Từ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 ngày 26/4/2018 đến nay, Hội đồng quản trị đã tổ chức 08 cuộc họp, bàn về tình hình, phương hướng và giải pháp hoạt động SXKD, thực hiện các dự án, thanh lý tài sản và nhiều vấn đề liên quan đến hoạt động Công ty, chuẩn bị Đại hội cổ đông thường niên năm 2019. Hội đồng quản trị đã hoạt động tích cực, chỉ đạo kịp thời, sâu sát, hiệu quả hoạt động của Công ty, tuân thủ Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và quy định pháp luật.

- Ban Giám đốc: Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc đã tích cực triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ; điều hành hoạt động SXKD, đời sống CBCNV được ổn định.

C. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT

1. Công tác đã thực hiện năm 2018

Ban Kiểm soát hiện có 03 người trong đó có 01 thành viên chuyên trách, đáp ứng cơ cấu theo quy định pháp luật và điều lệ. Năm 2018 Ban Kiểm soát đã tổ chức 03 cuộc họp định kỳ, đồng thời thường xuyên trao đổi, thảo luận, thông qua các nội dung thuộc chức năng nhiệm vụ được giao nhằm triển khai hiệu quả kế hoạch công tác năm. Các thành viên Ban Kiểm soát đã tích cực triển khai và hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.

Ban Kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các quy định pháp luật.

Thù lao và tiền lương của Ban kiểm soát:

+ Đối với thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách, mức thù lao là 2 triệu đồng/người/tháng.

+ Đối với Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách, hưởng lương theo chế độ của Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn.

Các khoản thu nhập từ lương và thù lao trong năm 2018 của Ban kiểm soát phù hợp với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2018 và theo hướng dẫn tại thông tư 28/2016-BLĐTBXH ngày 01 tháng 09 năm 2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

2. Kế hoạch hoạt động trong năm 2019

Thực hiện đúng quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát theo quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát dự kiến kế hoạch hoạt động như sau:

+ Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các quy định pháp luật.

+ Kiểm tra, giám sát tình hình tài chính và việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.

+ Giám sát việc xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật và các biện pháp tiết giảm chi phí quản lý, giảm giá thành sản phẩm.

+ Giám sát việc thực hiện các kiến nghị tại biên bản của các đoàn kiểm tra, kiểm toán.

+ Kiểm tra, thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty.

+ Các vấn đề khác liên quan đến hoạt động của Công ty.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2018. Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị;
- Các Thành viên BKS.

Vương Thị Kim Đuợc

Đông Nai, ngày tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v phương án phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN, chi trả cổ tức năm 2018, phương hướng năm 2019

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông,

Trong năm 2018, Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn đã hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận đề ra;

HĐQT xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2018 và kế hoạch năm 2019 như sau:

I. Phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2018:

1. **Kế hoạch năm 2018:** Theo Nghị quyết số 45/NQ-ĐH ngày 26/4/2018 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2018: thị trường tiêu thụ sản phẩm heo gặp nhiều khó khăn do cung vượt cầu, giá cả tiêu thụ thấp hơn giá thành nên xác định hoạt động sản xuất trong năm sẽ không có hiệu quả. Vì vậy, ĐHĐCĐ không xây dựng kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018.

2. Phương án phân phối lợi nhuận và chi cổ tức năm 2018:

Thực tế năm 2018, Công ty sản xuất kinh doanh có hiệu quả, lợi nhuận vượt mức so với kế hoạch, để động viên tinh thần của CBCNV – lao động và Ban điều hành, đồng thời đáp ứng quyền lợi của cổ đông, HĐQT đề nghị tỷ lệ phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2018 như sau:

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2017 do Kiểm toán Nhà nước kiểm tra xác định lại: tăng thu nhập từ đền bù Trại Đông Phương, phân bổ lại tiền lương trong giá thành đàn heo cuối kỳ, giảm tiền lương người quản lý, ... với tổng số tiền là 9.899.691.437 đồng.

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2018: 25.391.270.298 đồng

- Phân phối lợi nhuận sau thuế:

• Lợi nhuận chưa phân phối năm 2017 phần đền bù Trại Đông Phương đưa vào Quỹ đầu tư phát triển để xây dựng chuồng trại di dời Trại heo Phú Sơn: 8.816.320.400 đồng.

• Lợi nhuận kỳ trước còn lại: 9.899.691.437 đồng - 8.816.320.400 đồng = 1.083.371.037 đồng.

• Lợi nhuận kỳ trước còn lại và lợi nhuận kỳ này:

1.083.371.037 đồng + 25.391.270.298 đồng = 26.474.641.335 đồng

Hội đồng quản trị đề nghị trích vào các quỹ từ lợi nhuận sau thuế như sau:

• Quỹ khen thưởng phúc lợi (13%/LN sau thuế) : 3.441.703.000 đồng

• Quỹ khen thưởng Ban điều hành (1,5%/LN sau thuế): 397.119.000 đồng

• Cổ tức bằng tiền chia cho các cổ đông đợt này : 25%/vốn điều lệ tương ứng số tiền 16.875.000.000 đồng sẽ được chi trả sau khi được ĐHĐCĐ thường niên

2019 thông qua.

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường ngày 05/12/2018, Công ty đã tạm ứng cổ tức bằng tiền cho các cổ đông là 50%/vốn điều lệ từ Quỹ đầu tư phát triển tương ứng số tiền 33.750.000.000 đồng.

Như vậy, cổ tức chia bằng tiền cho các cổ đông năm 2018 (2 đợt) là 75%/vốn điều lệ.

- Lợi nhuận còn lại trích lập vào Quỹ đầu tư phát triển: 5.760.819.335 đồng.

3. Phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2018

Để đảm bảo vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, HĐQT đề nghị phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho các cổ đông hiện hữu, tỷ lệ phát hành cổ phiếu là 75%/vốn điều lệ, giá trị 50.625.000.000 đồng tương ứng 5.062.500 cổ phiếu từ Quỹ đầu tư phát triển và trích bổ sung từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (Tờ trình phương án).

II. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế, chi trả cổ tức năm 2019:

Năm 2019, kế hoạch lợi nhuận dự kiến ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua là 5,5 tỷ đồng, HĐQT đề nghị Đại hội biểu quyết tỷ lệ phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN cụ thể như sau:

Án định tỷ lệ phần trăm trên lợi nhuận sau thuế năm 2019 với các quỹ gồm:

+ Quỹ khen thưởng phúc lợi: 10% (Nếu vượt kế hoạch lợi nhuận thì có thể tăng lên nhưng mức trích không quá 13%, giao HĐQT quyết định mức trích lập tăng thêm).

+ Quỹ thưởng Ban điều hành: Nguyên tắc trích: Trên cơ sở kế hoạch lợi nhuận của năm 2019.

- Nếu vượt kế hoạch lợi nhuận được trích 1,5%;

- Nếu không đạt kế hoạch lợi nhuận thì không được trích.

- Số lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ để trích lập Quỹ đầu tư phát triển và chia cổ tức:

+ Cổ tức: %/Vốn điều lệ;

+ Còn lại: Quỹ đầu tư phát triển

HĐQT có thể điều chỉnh giữa Quỹ đầu tư phát triển và cổ tức theo hướng: Quỹ đầu tư phát triển và tỷ lệ cổ tức phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh trong năm, nhằm điều chỉnh hài hoà quyền lợi của cổ đông và vốn cho phát triển sản xuất của Công ty.

Trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phùng Khôi Phục

TỜ TRÌNH

Về phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2018

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24 tháng 11 năm 2010;
- Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ thông tư 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn;

Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018, Hội đồng quản trị đề nghị phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2018.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn trình Đại hội đồng cổ đông phương án như sau:

A. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH

- | | |
|------------------------------------|-------------------------------------|
| 1. Tổ chức phát hành | : Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn |
| 2. Mã chứng khoán | : PSL |
| 3. Loại cổ phiếu phát hành | : Cổ phiếu phổ thông |
| 4. Mệnh giá cổ phiếu | : 10.000 đồng/cổ phiếu |
| 5. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành | : 6.750.000 cổ phiếu |
| 6. Số lượng cổ phiếu Quỹ | : 0 cổ phiếu |
| 7. Mức tăng vốn điều lệ dự kiến | : |
| - Vốn điều lệ trước phát hành | : 67.500.000.000 đồng |
| - Số vốn điều lệ dự kiến tăng | : 50.625.000.000 đồng |

- Vốn điều lệ sau khi phát hành : 118.125.000.000 đồng
- 8. Hình thức phát hành : Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2018.
- 9. Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông. Thời điểm chốt danh sách được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định.
- 10. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành : 5.062.500 cổ phiếu
- 11. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá : 50.625.000.000 đồng
- 12. Tỷ lệ số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/tổng số cổ phiếu đang lưu hành : 75%
- 13. Tỷ lệ thực hiện quyền : 04:03. Cứ một cổ đông sở hữu 04 cổ phiếu được nhận 03 quyền nhận thêm cổ phiếu mới. Số cổ phiếu phát hành thêm sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được phân phối cho Công đoàn cơ sở Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn.
- 14. Nguồn vốn thực hiện phát hành : Quỹ đầu tư phát triển và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018.
- 15. Xử lý cổ phiếu lẻ : Số cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được phân phối cho Công đoàn cơ sở Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn.
Ví dụ: Cổ đông sở hữu 121 cổ phiếu, số cổ phiếu được nhận tạm tính là $121 \times 0,75 = 90,75$ cổ phiếu. Số cổ phiếu cổ đông sẽ thực nhận là 90 cổ phiếu, 0,75 cổ phiếu sẽ phân phối cho Công đoàn cơ sở Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn.
- 16. Thời gian dự kiến phát hành : Trong năm 2019 và sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.
- 17. Hạn chế chuyển nhượng : Cổ phiếu phát hành tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2018 không bị hạn chế chuyển nhượng.
- 18. Đăng ký chứng khoán và đăng ký giao dịch bổ sung : Toàn bộ cổ phiếu phát hành tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2018 sẽ được đăng ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung trên sàn Upcom của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

B. ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Quyết định thời điểm cụ thể và thực hiện các thủ tục cần thiết để bổ sung, hoàn chỉnh và quy định chi tiết nội dung liên quan đến việc hoàn tất phương án phát hành, xin phép phát hành và triển khai thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành, đảm bảo lợi ích cho cổ đông.

- Quyết định ký kết các hợp đồng, tài liệu, hồ sơ thủ tục khác có liên quan đến việc phát hành tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2018.

- Hoàn tất thủ tục cần thiết để tăng vốn điều lệ của Công ty.

- Lập hồ sơ đăng ký bổ sung, đăng ký giao dịch bổ sung: Thực hiện các thủ tục, công việc cần thiết để đăng ký bổ sung và niêm yết bổ sung số lượng cổ phiếu được phát hành theo phương án nêu trên.

- Thực hiện sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ sau khi thực hiện xong việc phát hành tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2018.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phùng Khôi Phục

Đồng Nai, ngày tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v Dự toán thù lao, chi phí hoạt động
cho HĐQT, BKS và người phụ trách quản trị kiêm thư ký năm 2019

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông,

HĐQT xin báo cáo trước Đại hội dự kiến mức thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát và người phụ trách quản trị kiêm thư ký cho năm 2019 như sau:

1. Dự kiến mức thù lao năm 2019:

STT	Nội dung	ĐVT	Mức chi/người/tháng	Cả năm
1	1 Chủ tịch HĐQT	Đồng	4.000.000	48.000.000
2	1 Phó Chủ tịch HĐQT	Đồng	3.000.000	36.000.000
3	3 Ủy viên HĐQT	Đồng	2.400.000	86.400.000
4	2 Thành viên BKS	Đồng	2.000.000	48.000.000
5	1 Phụ trách quản trị kiêm Thư ký	Đồng	2.000.000	24.000.000
	Cộng			242.400.000

2. **Chi phí hoạt động:** 90.000.000 đồng/năm bao gồm chi phí đi lại, hội họp, ăn uống, văn phòng phẩm,

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phùng Khôi Phục

Đồng Nai, ngày tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH
V/v đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên ủy quyền cho HĐQT
chọn công ty kiểm toán năm 2019

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông,

Căn cứ Điều 15 Điều lệ Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn năm 2018 về Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông;

Căn cứ Điều 27 Điều lệ Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn năm 2018 về Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị;

Căn cứ Điều 50 Điều lệ Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn năm 2018 về kiểm toán;

Để hoàn thành báo cáo tài chính hàng năm đúng thời gian quy định, HĐQT đề nghị:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 ủy quyền cho HĐQT chọn công ty kiểm toán độc lập trong danh mục cho phép của Bộ Tài chính để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính công ty năm 2019.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Phùng Khôi Phục